

Số: **289**/HDLN- BHXH-SGDĐT

Gia Lai, ngày **14** tháng **8** năm 2025

HƯỚNG DẪN
Thực hiện bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên năm học

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế (BHYT) số 25/2008/QH12 ngày 14/11/2008 (được sửa đổi, bổ sung tại Luật BHYT số 46/2014/QH13 ngày 13/6/2014; Luật BHYT số 51/2024/QH15 ngày 27/11/2024) của Quốc hội (sau đây gọi chung là Luật BHYT); Nghị định số 188/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ về Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật BHYT (gọi tắt là *Nghị định số 188/2025/NĐ-CP*);

Căn cứ Quyết định số 595/QĐ-BHXH ngày 14/4/2017 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam về ban hành Quy trình thu BHXH, BHYT, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, quản lý sổ BHXH, thẻ BHYT (được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 505/QĐ-BHXH ngày 27/3/2020; Quyết định số 490/QĐ-BHXH ngày 28/3/2023; Quyết định số 948/QĐ-BHXH ngày 05/6/2023); Quyết định số 2222/QĐ-BHXH ngày 16/8/2022 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam về việc ban hành mức chi thù lao cho tổ chức dịch vụ thu BHXH tự nguyện, BHYT và các cơ sở giáo dục (được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 2997/QĐ-BHXH ngày 26/10/2022, Quyết định số 1105/QĐ-BHXH ngày 25/7/2023);

Căn cứ Nghị quyết số 80/2024/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai (cũ) quy định mức hỗ trợ đóng BHYT cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Gia Lai (cũ); Công văn số 1688/UBND-KGVX ngày 09/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc tăng cường thực hiện BHYT học sinh, sinh viên năm học 2025 - 2026.

Bảo hiểm xã hội và Sở Giáo dục và Đào tạo (Sở GDĐT) tỉnh Gia Lai hướng dẫn thực hiện công tác BHYT học sinh, sinh viên (HSSV) trên địa bàn tỉnh như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG THAM GIA, MỨC ĐÓNG, PHƯƠNG THỨC ĐÓNG BHYT

1. Đối tượng tham gia

HSSV đang theo học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn tỉnh Gia Lai bắt buộc phải tham gia BHYT (*trừ những đối tượng đã được ngân sách nhà nước hỗ trợ 100% mức đóng BHYT theo quy định tại khoản 3; điểm a khoản 4 Điều 12 Luật BHYT: hộ nghèo, hộ cận nghèo, thân nhân ngành công an, quân đội, người đang sinh sống tại các xã đảo,...*).

Sonhro

nuh

2. Mức đóng BHYT hằng tháng

Mức đóng BHYT HSSV: bằng 4,5% mức lương cơ sở do Nhà nước quy định tại thời điểm đóng (*Mức lương cơ sở từ ngày 01/7/2024 là 2.340.000 đồng*), trong đó: ngân sách Nhà nước hỗ trợ 50% mức đóng, HSSV đóng 50% mức đóng.

* Đối với HSSV là người dân tộc thiểu số sinh sống trên địa bàn tỉnh Gia Lai (cũ):

- Đối với HSSV là “Người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại địa bàn các xã khu vực II, khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2016 - 2020 mà các xã này không còn trong danh sách các xã khu vực II, khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ”: Ngân sách trung ương hỗ trợ 70% mức đóng, ngân sách tỉnh hỗ trợ 30% mức đóng thì HSSV không phải đóng BHYT; **thời gian hỗ trợ đến hết tháng 10/2026.**

- HSSV là người dân tộc thiểu số còn lại: Ngân sách trung ương hỗ trợ 50% mức đóng, ngân sách tỉnh hỗ trợ 30% mức đóng, HSSV đóng 20% mức đóng.

3. Phương thức, mức tiền đóng

HSSV có thể đăng ký theo các phương thức đóng: 3 tháng, 6 tháng, 12 tháng. Trường hợp tham gia phương thức 3 tháng, 6 tháng khi thẻ BHYT sắp hết hạn, các cơ sở giáo dục đôn đốc HSSV tiếp tục đăng ký tham gia để thẻ BHYT có giá trị liên tục đến hết năm tài chính. Khuyến khích các cơ sở giáo dục đôn đốc HSSV tham gia BHYT theo phương thức 12 tháng.

Đối với trường hợp học sinh mới vào lớp 1 và sinh viên nhập học năm thứ nhất tự nguyện đóng một lần 13; 14; 15 tháng vào đầu năm học thì thực hiện thu 13; 14; 15 tháng, cụ thể:

Phương thức đóng Đối tượng đóng	Mức đóng BHYT theo quy định	Trong đó:	
		NSNN hỗ trợ 50%	HSSV đóng 50%
I. Học sinh, sinh viên là người dân tộc Kinh			
Đóng 03 tháng/lần	315.900	157.950	157.950
Đóng 06 tháng/lần	631.800	315.900	315.900
Đóng 12 tháng/lần	1.263.600	631.800	631.800
Đóng 13 tháng/lần	1.368.900	684.450	684.450
Đóng 14 tháng/lần	1.474.200	737.100	737.100
Đóng 15 tháng/lần	1.579.500	789.750	789.750

Sinh viên
nsnn

Phương thức đóng Đối tượng đóng	Mức đóng BHYT theo quy định	Trong đó:	
		NSNN hỗ trợ 80%	HSSV đóng 20%
II. Học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Gia Lai (cũ)			
Đóng 03 tháng/lần	315.900	252.720	63.180
Đóng 06 tháng/lần	631.800	505.440	126.360
Đóng 12 tháng/lần	1.263.600	1.010.880	252.720
Đóng 13 tháng/lần	1.368.900	1.095.120	273.780
Đóng 14 tháng/lần	1.474.200	1.179.360	294.840
Đóng 15 tháng/lần	1.579.500	1.263.600	315.900

Ví dụ 1: Tháng 01/2026, em Nguyễn Văn A, học sinh lớp 7 đóng tiền mua BHYT, em A có thể mua 3 tháng, hoặc 6 tháng hoặc hết các tháng còn lại trong năm 2026. Thời hạn sử dụng của thẻ tương ứng với số tiền đóng. Cơ sở giáo dục lập danh sách và thu tiền đóng của em A, chuyển nộp cho cơ quan BHXH theo quy định.

4. Thời hạn sử dụng của thẻ BHYT

Giá trị sử dụng của thẻ BHYT tương ứng với số tiền đóng BHYT theo quy định. HSSV tham gia vào các ngày trong tháng thì số tiền đóng BHYT được xác định theo tháng kể từ ngày đóng BHYT. Thời hạn thẻ BHYT có giá trị sử dụng theo quy định tại khoản 7 Điều 13 của Nghị định số 188/2025/NĐ-CP, cụ thể như sau:

a) Thẻ BHYT được cấp hằng năm cho học sinh của cơ sở giáo dục phổ thông, trong đó:

- Đối với học sinh lớp 1: Thẻ BHYT có giá trị sử dụng bắt đầu từ ngày 01 tháng 10 năm đầu tiên của cấp tiểu học. Trường hợp trẻ sinh sau ngày 30/9 thì thẻ BHYT có giá trị sử dụng đến hết ngày cuối cùng của tháng trẻ đủ 72 tháng tuổi. Học sinh có ngày sinh từ 01/10 trở về trước thì thẻ có giá trị sử dụng từ 01/10; học sinh có ngày sinh từ ngày 2/10 đến ngày 01/11 thì thẻ có giá trị sử dụng từ ngày 01 tháng 11; học sinh có ngày sinh từ ngày 2/11 đến ngày 01/12 thì thẻ có giá trị sử dụng từ ngày 01 tháng 12; học sinh có ngày sinh từ ngày 2/12 đến ngày 31/12 thì thẻ có giá trị sử dụng từ ngày 01 tháng 01 năm sau.

Ví dụ 2: Học sinh lớp 1 sinh từ ngày 02/10/2019 đến ngày 01/11/2019 thì giá trị thẻ BHYT sẽ từ ngày 01/11/2025; học sinh lớp 1 sinh từ ngày 02/11/2019 đến ngày 01/12/2019 thì giá trị thẻ BHYT sẽ từ ngày 01/12/2025; học sinh lớp 1 sinh từ ngày 02/12/2019 đến ngày 31/12/2019 thì giá trị thẻ BHYT sẽ từ ngày 01/01/2026.

- Đối với học sinh lớp 12: Thẻ BHYT có giá trị sử dụng đến hết ngày 31 tháng 12 của năm học cuối để đảm bảo liên tục quyền lợi BHYT.

b) Thẻ BHYT được cấp hằng năm cho HSSV của cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trong đó:



Handwritten signature and initials in blue ink.

- Đối với HSSV năm thứ nhất của khóa học: Thẻ BHYT có giá trị sử dụng từ ngày nhập học, trường hợp thẻ của học sinh lớp 12 đang còn giá trị sử dụng sau ngày nhập học thì đóng từ ngày thẻ BHYT hết hạn.

- Đối với HSSV năm cuối của khóa học: Thẻ BHYT có giá trị sử dụng đến hết ngày 31 tháng 12 của năm học cuối để đảm bảo liên tục quyền lợi BHYT.

- HSSV lần đầu tiên tham gia BHYT hoặc đã tham gia BHYT theo một trong các đối tượng quy định tại Điều 12 của Luật BHYT nhưng không liên tục từ 90 ngày trở lên thì thẻ BHYT có giá trị sử dụng sau 30 ngày kể từ ngày đóng đủ BHYT theo quy định tại điểm 2 khoản 14 điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật BHYT năm 2024.

II. MỨC CHI THÙ LAO CHO CƠ SỞ GIÁO DỤC VÀ KINH PHÍ CHO KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH TRONG CÔNG TÁC CHĂM SÓC SỨC KHỎE BAN ĐẦU

1. Mức chi thù lao cho cơ sở giáo dục

Thực hiện theo Quyết định số 2222/QĐ-BHXH ngày 16/8/2022; Quyết định số 1105/QĐ-BHXH ngày 25/7/2023 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam, cụ thể: 2,8% đối với phương thức 12 tháng; 2,52% đối với phương thức 6 tháng; 2,1% đối với phương thức 3 tháng (*Mức chi thù lao tính trên mức đóng BHYT HSSV không bao gồm số tiền do ngân sách nhà nước, tổ chức, cá nhân hỗ trợ đóng*).

Trường hợp HSSV đóng liên tục 12 tháng trở lên theo phương thức 3 tháng, 6 tháng, mức chi thù lao cho cơ sở giáo dục được xác định như HSSV đóng theo phương thức 12 tháng, cơ quan BHXH có trách nhiệm xác định lại mức thù lao để thanh toán cho cơ sở giáo dục.

2. Kinh phí cho khám bệnh, chữa bệnh trong công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu (CSSKBĐ)

2.1. Thành phần hồ sơ

- Chứng chỉ/Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh của nhân viên y tế (bản sao).

- Bản đề nghị trích chuyển kinh phí CSSKBĐ (Mẫu số 01a/BHYT).

- Danh sách HSSV tham gia BHYT theo nhóm đối tượng khác (Mẫu số 02/BHYT), nhà trường lập danh sách riêng theo dõi và tính chung vào tỷ lệ tham gia của nhà trường để được cấp kinh phí CSSKBĐ.

Hàng năm, trước ngày 31/10 cơ sở giáo dục lập mẫu số 01a/BHYT và mẫu số 02/BHYT gửi cơ quan BHXH; sau khi nhận đầy đủ hồ sơ từ cơ sở giáo dục đề nghị, cơ quan BHXH chuyển số tiền được trích cho cơ sở giáo dục hoặc cơ sở giáo dục nghề nghiệp và tổng hợp vào quyết toán quỹ KCB BHYT theo quy định.

2.2. Mức chi

Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 62 Nghị định số 188/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ, cụ thể:

[Signature]
[Signature]

- Trích 5% số thu BHYT tính trên tổng số trẻ em dưới 6 tuổi (đang theo học tại cơ sở giáo dục mầm non công lập và ngoài công lập) hoặc HSSV đang theo học tại cơ sở giáo dục.

- Trích 1% tính trên tổng số tiền đóng BHYT hàng tháng cho người lao động tại cơ sở giáo dục hoặc cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

2.3. Điều kiện, nội dung chi, thanh quyết toán

Căn cứ theo quy định tại Điều 63 Nghị định số 188/2025/NĐ-CP ngày 01/07/2025 của Chính phủ

a) Điều kiện

- Cơ sở giáo dục hoặc cơ sở giáo dục nghề nghiệp (trừ cơ sở giáo dục hoặc cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp đã ký hợp đồng KCB BHYT theo quy định tại Điều 30 của Nghị định này) được cấp kinh phí từ quỹ BHYT để thực hiện khám bệnh, chữa bệnh trong CSSKBD khi có đủ các điều kiện sau đây:

+ Có ít nhất một người có đủ điều kiện làm việc chuyên trách hoặc kiêm nhiệm trong công tác CSSKBD theo quy định tại Điều 19 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

+ Có phòng y tế hoặc phòng làm việc riêng để thực hiện việc sơ cấp cứu, xử trí ban đầu cho các đối tượng do cơ sở giáo dục hoặc cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp quản lý khi bị tai nạn thương tích, các bệnh thông thường trong thời gian học tập, làm việc tại cơ sở giáo dục hoặc cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp.

- Đã đóng đủ tiền BHYT trong kỳ (ngoại trừ các cơ sở giáo dục mầm non).

b) Nội dung chi CSSKBD

- Chi mua thuốc, thiết bị y tế, vật tư, dụng cụ, công cụ, hóa chất phục vụ sơ cấp cứu, xử trí ban đầu cho trẻ em, HSSV khi bị tai nạn thương tích hoặc các trường hợp bệnh thông thường trong thời gian học, làm việc tại cơ sở giáo dục hoặc cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

- Chi mua sắm, sửa chữa thiết bị y tế thông thường phục vụ CSSKBD, tu tài liệu quản lý hồ sơ sức khỏe tại cơ sở giáo dục hoặc cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

- Chi mua tài liệu phục vụ hoạt động phòng ngừa dịch bệnh, vệ sinh phòng bệnh và hoạt động khám bệnh, chữa bệnh trong công tác CSSKBD.

c) Thanh toán, quyết toán kinh phí

Đối với cơ sở giáo dục hoặc cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thực hiện hạch toán các khoản chi khám bệnh, chữa bệnh trong công tác CSSKBD vào chi phí thực hiện công tác y tế tại cơ sở và quyết toán với đơn vị quản lý cấp trên theo quy định hiện hành.

III. HỒ SƠ CẤP THẺ BHYT, QUYỀN LỢI VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA HSSV KHI THAM GIA BHYT

1. Hồ sơ cấp thẻ BHYT

Đỗ Thanh
Mục

- Cơ sở giáo dục, đào tạo lập danh sách theo lớp học (mẫu D03-TS) ban hành kèm theo Quyết định số 490/QĐ-BHXH ngày 28/3/2023 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam, có số định danh cá nhân/số căn cước công dân (ĐDCN/CCCD) của HSSV. Sau khi kiểm tra đối chiếu khớp đúng, cơ sở giáo dục, đào tạo nộp tiền thu BHYT vào tài khoản chuyên thu của BHXH tỉnh, BHXH cơ sở; đồng thời gửi danh sách HSSV tham gia BHYT và dữ liệu đến cơ quan BHXH trên cùng địa bàn quản lý thu.

- Cơ quan BHXH có trách nhiệm đối chiếu danh sách với số tiền thu, tiến hành in thẻ BHYT chuyển về các cơ sở giáo dục, đào tạo để kịp thời cấp cho HSSV trước ngày thẻ BHYT có giá trị sử dụng. Riêng đối với HSSV đã có thẻ BHYT năm học 2024 - 2025 mà không thay đổi thông tin về nhân thân thì tiếp tục được sử dụng sau khi nộp tiền gia hạn thời gian sử dụng của thẻ BHYT.

2. Quyền lợi được hưởng khi HSSV tham gia BHYT

Thực hiện theo quy định của Luật BHYT và Nghị định số 188/2025/NĐ-CP ngày 01/07/2025 của Chính phủ:

- Được cấp thẻ BHYT có giá trị sử dụng tương ứng với số tháng nộp tiền;
- Được đăng ký khám bệnh, chữa bệnh ban đầu tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh từ tuyến huyện và tương đương và theo văn bản thỏa thuận của Sở Y tế tỉnh và BHXH tỉnh hiện hành;
- Được chăm sóc sức khỏe ban đầu tại y tế trường học;
- Được hưởng chế độ BHYT khi khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở y tế có hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh (KCB) BHYT với Cơ quan BHXH; KCB trong trường hợp cấp cứu, chuyển viện phù hợp với tuyến chuyên môn kỹ thuật theo quy định của Bộ Y tế;
- Được hưởng quyền lợi KCB do tai nạn, tai nạn giao thông.

3. Trách nhiệm của HSSV khi tham gia BHYT

- Đóng BHYT đầy đủ, đúng thời gian theo quy định.
- Thực hiện đúng quy định khi đi khám chữa bệnh:
 - + Trình thẻ BHYT còn giá trị sử dụng cùng với một loại giấy tờ tùy thân có ảnh hợp pháp thẻ CCCD; thẻ HSSV; giấy chứng nhận có dán ảnh hợp lệ và có đóng dấu giáp lai lên ảnh...; trừ trường hợp người có thẻ BHYT đã cài đặt ứng dụng VssID - BHXH số, ứng dụng VNeID.
 - + Trường hợp chuyển lên tuyến trên phải có thêm giấy chuyển viện theo quy định của Bộ Y tế của nơi đăng ký KCB ban đầu hoặc của tuyến dưới nếu chuyển tiếp.
 - + Trường hợp cấp cứu có thể đến bất cứ cơ sở khám chữa bệnh BHYT nào trong cả nước, chỉ cần trình thẻ BHYT và giấy tờ tùy thân có ảnh.
- Cung cấp thông tin số CCCD (nếu có) hoặc số ĐDCN (trường hợp chưa có CCCD) cho Nhà trường.
- Quản lý thẻ BHYT không để mất, rách, trường hợp mất thẻ BHYT phải

*Đỗ Đình
Minh*

làm đơn đề nghị cấp lại (mẫu TK1-TS ban hành kèm theo Quyết định số 490/QĐ-BHXH ngày 28/3/2023 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam) và nộp cho BHXH cơ sở (nơi đăng ký tham gia BHYT) để được cấp lại. Nghiêm cấm việc cho mượn thẻ BHYT, nếu vi phạm sẽ phải bồi hoàn toàn bộ chi phí và xử phạt theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. BHXH tỉnh, cơ sở

- BHXH tỉnh phối hợp chặt chẽ với Sở GDĐT chỉ đạo triển khai thực hiện BHYT học sinh trên địa bàn.

- Phối hợp với UBND các xã, phường chỉ đạo, giao chỉ tiêu thực hiện BHYT học sinh cho các cơ sở giáo dục, đảm bảo 100% học sinh toàn trường tham gia BHYT.

- Phối hợp, hướng dẫn các cơ sở giáo dục lập danh sách HSSV tham gia, trích chuyển, sử dụng và quyết toán kinh phí CSSKBD, chi thù lao cho cơ sở giáo dục theo quy định.

- In, gia hạn thẻ BHYT cho HSSV kịp thời, đúng quy định. Cung cấp đầy đủ các biểu mẫu, hướng dẫn cụ thể nơi đăng ký khám chữa bệnh ban đầu và hướng dẫn tra cứu mã số BHXH cho các trường. Phối hợp với cơ sở khám chữa bệnh đảm bảo quyền lợi cho HSSV khi đi khám chữa bệnh theo quy định của Luật BHYT.

- Đôn đốc các cơ sở giáo dục lập hồ sơ đề nghị trích chuyển kinh phí CSSKBD đúng thời gian quy định. Thực hiện trích chuyển kinh phí CSSKBD, chi thù lao thu BHYT HSSV cho các trường trên địa bàn kịp thời, đúng quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ sở giáo dục tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền về các tiện ích của ứng dụng VssID, triển khai hỗ trợ cài đặt và sử dụng ứng dụng VssID đến phụ huynh học sinh và HSSV; cập nhật số CCCD/ĐDCN của HSSV vào hồ sơ tham gia BHYT; tuyên truyền về việc sử dụng CCCD có gắn chip, ứng dụng VssID, VNeID khi đi KCB BHYT thay thế thẻ BHYT giấy.

- Tổng hợp báo cáo đánh giá tình hình thực hiện công tác BHYT HSSV trên địa bàn tỉnh, đề nghị khen thưởng đối với đơn vị tổ chức thực hiện tốt BHYT HSSV trong năm học.

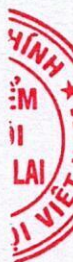
2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Phối hợp với BHXH tỉnh triển khai thực hiện BHYT học sinh đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về BHYT năm học mới.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã, phường, các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh tập trung công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về BHYT; giao nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể cho Hiệu trưởng nhà trường, gắn kết quả thực hiện BHYT với chỉ tiêu thi đua của nhà trường, nhằm đảm bảo 100% học sinh tham gia BHYT.

- Phối hợp với BHXH tỉnh tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện BHYT tại các đơn vị trường học.

- Cung cấp cho BHXH tỉnh tổng số học sinh đang theo học tại các trường



[Handwritten signatures and initials in blue ink]

do Sở GDĐT quản lý;

- Phối hợp với BHXH tỉnh, Sở Y tế tham mưu với UBND tỉnh tổ chức Hội nghị tổng kết công tác BHYT học sinh của năm học trước.

3. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Phối hợp với BHXH tỉnh, BHXH cơ sở trên địa bàn tổ chức tuyên truyền công tác BHYT HSSV trên địa bàn;

- Chỉ đạo các đơn vị trường học trực thuộc thực hiện tốt công tác BHYT HSSV nói chung và công tác BHYT học đường nói riêng. Phần đầu đạt 100% số HSSV toàn trường tham gia BHYT;

- Phối hợp với các phòng nghiệp vụ BHXH tỉnh, BHXH cơ sở tổng kết đánh giá kết quả hoạt động công tác thu BHYT HSSV theo năm học để rút kinh nghiệm cho các năm học tiếp theo;

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện BHYT tại các đơn vị trường học và phối hợp với các phòng nghiệp vụ BHXH tỉnh, BHXH cơ sở tổng hợp, báo cáo số liệu học sinh tham gia BHYT của các trường học về Sở GDĐT và BHXH tỉnh trước ngày 31/01 hàng năm.

4. Đối với các cơ sở giáo dục, đào tạo

- Xây dựng kế hoạch thực hiện BHYT cho HSSV, đẩy mạnh tuyên truyền sâu rộng về tính nhân văn, tính cộng đồng của Luật BHYT và chính sách BHYT đối với HSSV cho cán bộ giáo viên nhà trường, các bậc phụ huynh và HSSV về công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục sức khỏe HSSV và trách nhiệm của công dân đối với việc thực hiện pháp luật về BHYT. Xác định việc tổ chức thu BHYT HSSV là trách nhiệm của cơ sở giáo dục, đào tạo, đảm bảo 100% HSSV toàn trường tham gia BHYT.

- Thu tiền đóng BHYT của HSSV và lập danh sách HSSV tham gia BHYT theo quy định nêu trên.

- Chuyển tiền đóng BHYT, hồ sơ, dữ liệu cho cơ quan BHXH để in, gia hạn thẻ BHYT cho HSSV. Tiếp nhận kinh phí CSSKBD do cơ quan BHXH chuyển, quản lý, sử dụng và quyết toán theo đúng quy định hiện hành.

- Lập danh sách HSSV tham gia BHYT (gồm cả số HSSV tham gia theo đối tượng khác) gửi cơ quan BHXH, làm căn cứ xác định nguồn kinh phí CSSKBD tại y tế học đường; Tổ chức thực hiện đúng quy định công tác CSSKBD, sử dụng và quyết toán kinh phí CSSKBD đúng quy định tại Nghị định số 188/2025/NĐ-CP.

- Phối hợp, cung cấp cho cơ quan BHXH số liệu về HSSV đang học tại cơ sở giáo dục, số liệu HSSV có thẻ BHYT theo các nhóm khác theo quy định của Luật BHYT để cơ quan BHXH theo dõi, tổng hợp, báo cáo tỷ lệ HSSV tham gia BHYT.

- Phối hợp với cơ quan BHXH cập nhật bổ sung số ĐDCN/CCCD của người tham gia BHYT trong cơ sở dữ liệu do BHXH Việt Nam quản lý và cài đặt, phê duyệt, sử dụng ứng dụng VssID theo quy định; Đối với học sinh dưới 14 tuổi chưa được cấp CCCD, nhà trường tổ chức làm thẻ học sinh (dán ảnh và đóng dấu

Handwritten signature and stamp

giáp lai) để đảm bảo điều kiện khi HSSV đi khám chữa bệnh (xuất trình thẻ BHYT và thẻ học sinh).

- Báo cáo kết quả thực hiện về UBND xã, phường, Sở GDĐT chậm nhất là đợt 1 vào ngày 20/12 của năm hiện tại; đợt 2 vào ngày 25/01 năm kế tiếp và khi có yêu cầu báo cáo đột xuất.

Để thực hiện tốt chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc triển khai thực hiện chính sách BHYT HSSV trên địa bàn, đảm bảo 100% HSSV tham gia BHYT. Sở GDĐT, BHXH tỉnh Gia Lai đề nghị UBND các xã, phường, các cơ sở giáo dục, đào tạo quyết tâm thực hiện tốt công tác BHYT HSSV.

Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Hướng dẫn này có sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ thì Liên ngành có trách nhiệm thông báo tới các đơn vị liên quan biết để phối hợp thực hiện.

BHXH tỉnh và Sở GDĐT yêu cầu các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo về đơn vị chủ quản để thống nhất chỉ đạo./.

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Đình Hùng



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đặng Văn Lý

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c);
- BHXH Việt Nam (để b/c);
- Vụ GDTC - Bộ GDĐT (để b/c);
- Sở Tài chính tỉnh (để p/h);
- Sở Y tế, Sở Nội vụ (để p/h);
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- Lãnh đạo BHXH tỉnh;
- Các trường THPT và trực thuộc;
- BHXH cơ sở;
- Các phòng nghiệp vụ BHXH tỉnh;
- Các trường TCCN, CĐ, DH và dạy nghề;
- Đăng tải trên website BHXH tỉnh, Sở GDĐT;
- Lưu: VT 2 Sở, GDTTrH, GDMN-TH, P.QLT & PTNGT BHXH tỉnh.